

TỔNG HỢP KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ XẾP LOẠI VIÊN CHỨC, ĐÁNH GIÁ CHUẨN NGHỀ NGHIỆP
NĂM HỌC: 2024-2025

TT	ĐƠN VỊ	ĐỐI TƯỢNG ĐƯỢC ĐÁNH GIÁ XẾP LOẠI	ĐÁNH GIÁ VIÊN CHỨC								ĐÁNH GIÁ CHUẨN NGHỀ NGHIỆP								Ghi chú		
			Tổng số người được đánh giá									Tổng số người được đánh giá	HIỆU TRƯỞNG ĐÁNH GIÁ CÁ NHÂN								
				HTXSNV		HTTNV		HTNV		KHTNV			TỐT		KHÁ		ĐẠT			CHƯA ĐẠT	
				SL	Tỷ lệ %	SL	Tỷ lệ %	SL	Tỷ lệ %	SL	Tỷ lệ %		SL	Tỷ lệ %	SL	Tỷ lệ %	SL	Tỷ lệ %		SL	Tỷ lệ %
1	Trường mầm non An Lâm	Phó Hiệu trưởng									2	2	100,0%	0	0,0%	0	0,0%	0	0,0%		
		- Giáo viên	34	5	14,7%	27	79,4%	0	0,0%	2	5,9%	35	30	85,7%	5	14,3%	0	0,0%	0	0,0%	
		+ Biên chế	32	5	15,6%	25	78,1%		0,0%	2	6,3%	32	29	90,6%	3	9,4%	0	0,0%	0	0,0%	
		+ Hợp đồng	2	0	0,0%	2	100,0%		0,0%	0	0,0%	3	1	33,3%	2	66,7%	0	0,0%	0	0,0%	GVHD từ T1/2025
		- Nhân viên	2	0	0,0%	2	100,0%	0	0,0%	0	0,0%										
		+ Biên chế	1	0	0,0%	1	100,0%		0,0%	0	0,0%										
		+ Hợp đồng	1	0	0,0%	1	100,0%		0,0%	0	0,0%										
		Tổng số:	36	5	13,9%	29	80,6%	0	0,0%	2	5,6%	37	32	86,5%	5	13,5%	0	0,0%	0	0,0%	

Người lập biểu

An Phú, ngày 14 tháng 05 năm 2025
HIỆU TRƯỞNG


KẾT LUẬN VÀ THÔNG BÁO KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ XẾP LOẠI CHẤT LƯỢNG**VIÊN CHỨC VÀ NGƯỜI LAO ĐỘNG**

Năm học: 2024 - 2025

TT	Họ và tên	Chức danh (Giáo viên, Nhân viên)	Thủ trưởng đơn vị đánh giá xếp loại	Ghi chú (nếu đối tượng là người lao động hợp đồng thì ghi "Hợp đồng")
1	Đoàn Thị Lý	Giáo viên	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	
2	Nguyễn Thị Hà (1988)	Giáo viên	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	
3	Nguyễn Thu Hằng	Giáo viên	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	
4	Vũ Hoài Thuỷ	Giáo viên	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	
5	Kiều Thị Ngọc	Giáo viên	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	
6	Nguyễn Thị Thanh Hà	Giáo viên	Hoàn thành tốt nhiệm vụ	
7	Nguyễn Thị Hà (1991)	Giáo viên	Hoàn thành tốt nhiệm vụ	
8	Nguyễn Thị Mai (1983)	Giáo viên	Hoàn thành tốt nhiệm vụ	
9	Nguyễn Thị Thoa	Giáo viên	Hoàn thành tốt nhiệm vụ	
10	Ngô Thị Kim Nhung	Giáo viên	Hoàn thành tốt nhiệm vụ	
11	Nguyễn Thị Mai (1995)	Giáo viên	Hoàn thành tốt nhiệm vụ	
12	Nguyễn Thị Thu Ngà	Giáo viên	Hoàn thành tốt nhiệm vụ	
13	Nguyễn Thị Mai (1992)	Giáo viên	Hoàn thành tốt nhiệm vụ	
14	Vũ Thị Hiền	Giáo viên	Hoàn thành tốt nhiệm vụ	
15	Kiều Thị Minh Thu	Giáo viên	Hoàn thành tốt nhiệm vụ	
16	Nguyễn Thị Thu	Giáo viên	Hoàn thành tốt nhiệm vụ	
17	Nguyễn Thị Phương (1970)	Giáo viên	Hoàn thành tốt nhiệm vụ	
18	Nguyễn Thị Thuỷ	Giáo viên	Hoàn thành tốt nhiệm vụ	
19	Đỗ Thị Hà	Giáo viên	Hoàn thành tốt nhiệm vụ	
20	Trần Thị Nguyệt	Giáo viên	Hoàn thành tốt nhiệm vụ	

21	Vũ Thị Nhạn	Giáo viên	Hoàn thành tốt nhiệm vụ	
22	Bùi Thị Bích Liên	Giáo viên	Hoàn thành tốt nhiệm vụ	
23	Lê Thị Tâm	Giáo viên	Hoàn thành tốt nhiệm vụ	
24	Trần Thị Trâm	Giáo viên	Hoàn thành tốt nhiệm vụ	
25	Hoàng Thị Liên	Giáo viên	Hoàn thành tốt nhiệm vụ	
26	Nguyễn Thị Vân	Giáo viên	Hoàn thành tốt nhiệm vụ	
27	Nguyễn Thị Thanh Vân	Giáo viên	Hoàn thành tốt nhiệm vụ	
28	Lê Thị Oanh	Giáo viên	Hoàn thành tốt nhiệm vụ	
29	Nguyễn Thị Hồng Quyên	Giáo viên	Hoàn thành tốt nhiệm vụ	
30	Nông Thuý Hoà	Giáo viên	Hoàn thành tốt nhiệm vụ	
31	Vũ Thị Huyền Trang	Nhân viên	Hoàn thành tốt nhiệm vụ	
32	Trần Thị Nhân	Giáo viên	Không hoàn thành nhiệm vụ	
33	Nguyễn Thị Giang	Giáo viên	Không hoàn thành nhiệm vụ	
34	Đỗ Thị Thanh Hương	Nhân viên	Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hợp đồng
35	Nguyễn Thị Yến	Giáo viên	Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hợp đồng
36	Mạc Thị Yến	Giáo viên	Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hợp đồng

- Thống kê:

Tổng số người được ĐGXL: 36

HTXSNV: 05(13,8%); HTTNV: 29(80,5%); HTNV: 0(0%); KHTNV: 02(5,5%)

NGƯỜI LẬP

Đỗ Thị Thanh Hương



THÔNG BÁO KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ XẾP LOẠI CHUẨN NGHỀ NGHIỆP GIÁO VIÊN

Năm học: 2024-2025

1- Kết quả Hiệu trưởng đánh giá xếp loại chuẩn nghề nghiệp giáo viên

TT	Họ và tên	Kết quả đánh giá của tiêu chí															Xếp loại
		Chưa đạt (CD); Đạt (Đ); Khá (Kh); Tốt (T)															
		1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	
1	Nguyễn Thị Hà	T	T	T	T	T	T	T	T	T	T	T	T	Kh	T	T	T
2	Lê Thị Oanh	T	T	T	T	T	T	T	T	T	T	T	T	Kh	Kh	T	T
3	Nguyễn Thị Mai	T	T	T	T	T	T	T	T	T	T	T	T	Kh	T	T	T
4	Vũ Thị Nhạn	T	T	T	T	T	T	T	T	T	T	T	T	Kh	Kh	T	T
5	Trần Thị Nguyệt	T	T	T	T	T	T	T	T	T	T	T	T	Kh	T	T	T
6	Ngô Thị Kim Nhung	T	T	T	T	T	T	T	T	T	T	T	T	Kh	Kh	T	T
7	Nguyễn Thị Vân	T	T	T	T	T	T	T	T	T	T	T	T	Kh	T	T	T
8	Mạc Hải Yến	T	T	T	Kh	T	Kh	T	T	T	T	T	T	Kh	Kh	T	Kh
9	Kiều Thị Ngọc	T	T	T	T	T	T	T	T	T	T	T	T	Kh	T	T	T
10	Nguyễn Thị Phương	T	T	T	T	T	T	T	T	T	T	T	T	Kh	T	T	T
11	Trần Thị Nhân	T	T	T	T	T	T	T	Kh	T	T	T	T	Kh	T	T	Kh
12	Nguyễn Thị Giang	T	T	T	T	T	T	T	Kh	T	T	T	T	Kh	T	T	Kh
13	Vũ Hoài Thuý	T	T	T	T	T	T	T	T	T	T	T	T	Kh	T	T	T
14	Nguyễn Thị Yến	T	T	T	T	T	T	T	T	T	T	T	T	Kh	T	T	T
15	Nguyễn Thu Hằng	T	T	T	T	T	T	T	T	T	T	T	T	Kh	T	T	T
16	Nguyễn Thị Hồng Quyên	T	T	T	T	T	T	T	T	T	T	T	T	Kh	T	T	T
17	Nguyễn Thị Thanh Hà	T	T	T	T	T	T	T	T	T	T	T	T	Kh	T	T	T
18	Trần Thị Trâm	T	T	T	T	T	T	T	T	T	T	T	T	Kh	T	T	T
19	Nguyễn Thị Thoa	T	T	T	T	T	T	T	T	T	T	T	T	Kh	T	T	T
20	Nguyễn Thị Thu	T	T	T	T	T	T	T	T	T	T	T	T	Kh	T	T	T
21	Đoàn Thị Lý	T	T	T	T	T	T	T	T	T	T	T	T	Kh	T	T	T
22	Nguyễn Thị Thu Hương	T	T	Kh	Kh	Kh	Kh	T	T	T	T	T	T	Kh	Kh	T	Kh
23	Nguyễn Thị Thu Nga	T	T	T	T	T	T	T	T	T	T	T	T	Kh	T	T	T

24	Đỗ Thị Hà	T	T	T	T	T	T	T	T	T	T	T	T	Kh	T	T	T
25	Vũ Thị Hiền	T	T	T	T	T	T	T	T	T	T	T	T	Kh	T	T	T
26	Kiều Thị Minh Thu	T	T	T	T	T	T	T	T	T	T	T	T	Kh	T	T	T
27	Nông Thuý Hoà	T	T	Kh	T	T	Kh	T	T	T	T	Kh	T	Kh	T	T	Kh
28	Nguyễn Thị Mai	T	T	T	T	T	T	T	T	T	T	T	T	Kh	T	T	T
29	Bùi Thị Bích Liên	T	T	T	T	T	T	T	T	T	T	T	T	Kh	T	T	T
30	Nguyễn Thị Hà	T	T	T	T	T	T	T	T	T	T	T	T	Kh	T	T	T
31	Nguyễn Thị Thuý	T	T	T	T	T	T	T	T	T	T	T	T	Kh	T	T	T
32	Hoàng Thị Liên	T	T	T	T	T	T	T	T	T	T	T	T	Kh	T	T	T
33	Nguyễn Thị Thanh Vân	T	T	T	T	T	T	T	T	T	T	T	T	Kh	T	T	T
34	Lê Thị Tâm	T	T	T	T	T	T	T	T	T	T	T	T	Kh	T	T	T
35	Nguyễn Thị Mai	T	T	T	T	T	T	T	T	T	T	T	T	Kh	T	T	T

- Thống kê:

Tổng số: 35

Chia ra:

Chưa đạt: 0(0%)

Đạt: 0(0%)

Khá: 05 (14,3%)

Tốt: 30 (85,7%)

2- Đánh giá chung về năng lực giáo viên

a) Điểm mạnh:

Có đạo đức nghề nghiệp, yêu nghề, gương mẫu trong lối sống và giao tiếp. Tôn trọng học sinh, đồng nghiệp, phụ huynh xây dựng mối quan hệ tích cực. Tinh thần trách nhiệm cao trong công việc, sẵn sàng hỗ trợ đồng nghiệp và học sinh.

Có kỹ năng tự học, tự bồi dưỡng để cập nhật kiến thức, đổi mới phương pháp dạy học

Xây dựng lớp học thân thiện, an toàn, tích cực, tạo điều kiện cho học sinh phát triển toàn diện

b) Những vấn đề cần cải thiện:

Việc xây dựng kế hoạch dạy học tích hợp phân hoá học sinh đôi lúc chưa hiệu quả

Còn tâm lý e ngại khi góp ý cho đồng nghiệp hoặc tiếp nhận góp ý

c) Hướng phát huy điểm mạnh, khắc phục điểm yếu:

Phát huy điểm mạnh: Tiếp tục duy trì và lan toả phẩm chất nhà giáo, tăng cường chia sẻ kinh nghiệm chuyên môn

phát huy khả năng ứng dụng công nghệ, tận dụng tốt mối quan hệ với học sinh và phụ huynh

Khắc phục điểm yếu: Tham gia các lớp bồi dưỡng chuyên môn kỹ năng sư phạm, rèn luyện kỹ năng quản lý lớp học và xử lý tình huống sư phạm, tăng cường phối hợp với phụ huynh, tích cực học hỏi, quan sát đồng nghiệp, lập kế hoạch tự học tự bồi dưỡng

d) Đề xuất nội dung cần bồi dưỡng đáp ứng Chuẩn nghề nghiệp:

Bồi dưỡng theo tiêu chuẩn 1: Phẩm chất nhà giáo

Bồi dưỡng theo tiêu chuẩn 2: Phát triển chuyên môn, nghiệp vụ

Bồi dưỡng theo tiêu chuẩn 3: Xây dựng môi trường giáo dục

An Phú, ngày 14 tháng 4 năm 2025

HIỆU TRƯỞNG



HIỆU TRƯỞNG
Lê Thị Hằng